SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ TÂN; Thời gian ký: 2026-07-15T09:13:22+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRÀ TÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:235 /KH-UBND	*Trà Tân, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Trà Tân năm 2026.

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;

- Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho nhân dân;

- Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

- Căn cứ Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 19/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030;

- Căn cứ Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026.

- Căn cứ Kế hoạch số 6571/KH-UBND ngày 31/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026.

Nay Ủy ban nhân dân xã Trà Tân ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Trà Tân năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã; phát hiện sớm bệnh tật, quản lý sức khỏe liên tục, nâng cao chất lượng dân số, giảm gánh nặng bệnh tật và góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các nhóm đối tượng thuộc kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí được lập danh sách, theo dõi và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

- 100% thôn trên địa bàn tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc được cập nhật, liên thông hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân đầy đủ, đúng biểu mẫu và kết nối với hệ thống thông tin quản lý khám, chữa bệnh của y tế cơ sở; cập nhật tại cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế theo quy định.

III. ĐỐI TƯỢNG, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ DANH MỤC KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HOẶC KHÁM SÀNG LỌC

1. Đối tượng: Tất cả người dân sinh sống trên địa bàn xã (Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Phòng bệnh)

2. Lộ trình năm 2026 (Dự kiến khoảng 2.727 người)

2.1. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí đối với tất cả người dân sinh sống trên địa bàn **chưa từng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (KB,CB BHYT) và chưa thực hiện các hình thức khám bệnh, chữa bệnh theo khoản 2.2 Mục III Kế hoạch này**.

a) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí năm 2026 cho đối tượng quy định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch này (tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc đối với người chưa từng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chưa thực hiện các hình thức khám bệnh, chữa bệnh theo khoản 2.2 Mục III Kế hoạch này trong năm 2026); bao gồm:

TT	Nhóm đối tượng	TỔNG CỘNG				
		Tổng số đối tượng trên địa bàn (1)	Số lượng đã khám trong năm 2026 (2)	Số lượng thuộc Kế hoạch khám năm 2026 (3 = 1 - 2)		Ghi chú
				Trên 18 tuổi	Dưới 18 tuổi	
1	Người cao tuổi	361	164	197	0	
2	Người khuyết tật	80	10	69	1	
3	Người thuộc hộ nghèo (trừ: lực lượng vũ trang, người lao động đóng BHXH, học sinh)	1052	442	609	1	
4	Người thuộc hộ cận nghèo (trừ: lực lượng vũ trang, người lao động đóng BHXH, học sinh)	188	0	185	3	

TT	Nhóm đối tượng	TỔNG CỘNG				
		Tổng số đối tượng trên địa bàn (1)	Số lượng đã khám trong năm 2026 (2)	Số lượng thuộc Kế hoạch khám năm 2026 (3 = 1 - 2)		Ghi chú
				Trên 18 tuổi	Dưới 18 tuổi	
5	Người có công (trừ: lực lượng vũ trang, người lao động đóng BHXH, học sinh)	87	48	39		
6	Người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn (trừ: lực lượng vũ trang, người lao động đóng BHXH, học sinh)	2190	699	1446	45	
7	Trẻ em dưới 06 tuổi không/chưa đi học (không học mầm non, mẫu giáo)	366	234		132	
Tổng cộng		**4324**	**1597**	**2545**	**182**	**2727**

b) Cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

c) Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho đối tượng người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP theo quy định của pháp luật.

2.2. Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch này được thực hiện phối hợp giữa hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

3. Danh mục khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc

3.1. **Đối với trẻ em dưới 06 tuổi:** Thực hiện theo Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ Y tế về Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

3.2. Đối với người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi:

a) Mẫu giấy khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo mẫu số 02, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

b) Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 02, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

c) Các xét nghiệm cận lâm sàng thực hiện khi có chỉ định của bác sĩ hoặc yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân hoặc theo tình hình thực tiễn về khả năng hỗ trợ chi trả của địa phương, đơn vị.

3.3. Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên:

a) Mẫu giấy khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo mẫu số 03, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

b) Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 03, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

c) Xét nghiệm cận lâm sàng theo mẫu số 01, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

Các xét nghiệm khác thực hiện theo tình hình thực tiễn về khả năng hỗ trợ chi trả của địa phương hoặc khi có yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

d) Khi hỏi tiền sử bệnh tật, khám lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán hình ảnh nếu có dấu hiệu tổn thương nghi ngờ mắc bệnh lao, u phổi hay bệnh lý khác, người hành nghề cần chỉ định thực hiện các xét nghiệm cận lâm sàng chuyên khoa làm căn cứ chẩn đoán, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để chẩn đoán và can thiệp sớm bệnh tật;

3.4. **Khám sức khỏe định kỳ đối với các đối tượng là học sinh:**

Đối với học sinh trong trường học thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

* Trường hợp Bộ Y tế ban hành văn bản điều chỉnh danh mục dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe sàng lọc miễn phí cho người dân, các địa phương, đơn vị chủ động cập nhật và tổ chức thực hiện theo danh mục quy định hiện hành.

4. Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí

- Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Cơ sở tổ chức khám sàng lọc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám sàng lọc.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc theo hình thức khám bệnh, chữa bệnh lưu động.

- Cơ sở tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng là học sinh theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

5. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh, trong đó:

a) Ngân sách nhà nước chi trả cho đối tượng quy định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng là học sinh theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

c) Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng trong các đối tượng quy định tại khoản 1. Mục III Kế hoạch này khi được cấp có thẩm quyền quy định và lộ trình ưu tiên theo lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế phù hợp với khả năng cân đối của Quỹ bảo hiểm y tế, ngân sách nhà nước chi trả cho các đối tượng và phần chi phí Quỹ bảo hiểm y tế chưa chi trả.

6. Lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí từ nguồn ngân sách nhà nước

Căn cứ danh sách đối tượng quy định tại điểm a khoản 2.1 Mục III Kế hoạch này, lộ trình thực hiện, phạm vi nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dự kiến thực hiện khám, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc với mức tổng chi phí khám cho người dân không vượt quá 350.000 đồng/người/lần/năm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên xem xét tổng hợp gửi cơ quan tài chính trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

7. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

7.1. UBND xã chỉ đạo với các đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách người dân theo thẩm quyền quản lý tại địa phương phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo phân công (TTYTKV Bắc Trà My) để giới thiệu hoặc hướng dẫn người dân khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; địa điểm khám sức khỏe có thể bố trí tại Trạm Y tế xã/ lưu động (phối hợp với TTYTKV Bắc Trà My chọn địa điểm phù hợp, thuận tiện cho người dân và đảm bảo công tác khám phù hợp theo quy định).

7.2. Cơ sở y tế phụ trách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

a) Tiếp nhận, phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám bảo đảm phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân.

b) Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

c) Kết quả khám được tổng hợp, đánh giá và lập sổ sức khỏe điện tử; gửi liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí giữa cơ sở dữ liệu về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định của pháp luật.

d) Tuân thủ các quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Phòng bệnh, Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn thi hành về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

7.3. Trạm Y tế xã phối hợp với các cơ sở y tế trực thuộc Sở Y tế theo phân công tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn; tham mưu UBND xã báo cáo kế hoạch triển khai và kết quả thực hiện cho UBND thành phố và Sở Y tế.

IV. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh sách đối tượng

a) Phối hợp với TTYT khu vực, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trên địa bàn tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách đầy đủ các đối tượng thuộc diện được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo Kế hoạch; bảo đảm rà soát liên tục, chính xác, không bỏ sót, không trùng lặp và phù hợp với từng nhóm đối tượng theo quy định.

b) Trong quá trình rà soát, Trạm Y tế chủ động phân nhóm đối tượng ưu tiên gồm: người có công, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người mắc bệnh mạn tính, trẻ em dưới 06 tuổi không học tại cơ sở giáo dục mầm non và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế để đề nghị TTYT khu vực ưu tiên xây dựng kế hoạch khám phù hợp; đồng thời chủ động cập nhật các trường hợp thay đổi nơi cư trú, phát sinh mới hoặc chưa tham gia khám trong quá trình triển khai.

c) Phối hợp Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận thông tin, dữ liệu, danh sách đối tượng thuộc phạm vi quản lý đã được tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định để phục vụ công tác đối chiếu, loại trừ trùng lặp đối tượng, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực và tránh chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

d) Phối hợp hỗ trợ TTYT khu vực, căn cứ danh sách đối tượng, số lượng đối tượng ưu tiên, đặc điểm địa bàn, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân và năng lực thực tế của đơn vị thống nhất xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phù hợp; trong đó xác định rõ địa điểm khám, hình thức khám, nhu cầu nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế, phương tiện vận chuyển và phương án hỗ trợ chuyên môn khi cần thiết.

Hoàn thành việc rà soát, lập danh sách đối tượng và phân nhóm ưu tiên; xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn xã để đảm bảo việc triển khai tổ chức khám sức khỏe **từ ngày 18/7/2026.**

2. Xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí

a) Phối hợp với TTYT khu vực Bắc Trà My và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn xã; xác định cụ thể phạm vi triển khai, nhóm đối tượng, địa điểm khám, lịch khám, hình thức khám, nhu cầu nhân lực, phương án hỗ trợ chuyên môn,….. và các điều kiện bảo đảm triển khai thực hiện.

b) Việc xây dựng kế hoạch phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, điều kiện đi lại của người dân, khả năng tiếp nhận của cơ sở y tế; hạn chế tình trạng tập trung đông người, ùn ứ hoặc ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh thường xuyên tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

c) Chủ động lồng ghép với các chương trình y tế đang triển khai trên địa bàn như quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, quản lý sức khỏe học sinh, sàng lọc bệnh nghề nghiệp, tầm soát ung thư, lao, COPD, sức khỏe tâm thần và các hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng khác nhằm tối ưu hóa nguồn lực, tránh chồng chéo và nâng cao hiệu quả thực hiện.

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc

a) Phối hợp chặt chẽ với TTYT khu vực Bắc Trà My và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn xã chuẩn bị địa điểm, thông báo lịch khám, huy động người dân tham gia, điều phối đối tượng, bảo đảm an ninh trật tự, hỗ trợ hậu cần và các điều kiện phục vụ tổ chức khám tại cộng đồng.

b) Đơn vị được phân công thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí (TTYT khu vực Bắc Trà My) có trách nhiệm bố trí đầy đủ nhân lực chuyên môn, thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động khám; tổ chức khám theo đúng hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bảo đảm chất lượng chuyên môn, an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và thực hiện đầy đủ quy trình chuyên môn theo quy định

b) Triển khai tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí từ **ngày 18/7/2026 và tiếp tục tổ chức khám bổ sung cho các đối tượng còn lại trong quý IV năm 2026.**

2. Ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật dữ liệu và theo dõi đối tượng chưa khám

a) Phối hợp với đơn vị được phân công thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí (TTYT khu vực Bắc Trà My) nhập đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả khám sức khỏe, kết quả cận lâm sàng, chẩn đoán, tư vấn, hướng xử trí và các thông tin liên quan lên hệ thống dữ liệu dùng chung của ngành y tế; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu được cập nhật.

b) Trạm Y tế và Phòng VH-XH đơn vị liên quan trên địa bàn xã phối hợp theo dõi tình trạng tham gia khám sức khỏe của người dân trên địa bàn; tổ chức rà soát danh sách người chưa tham gia khám, người vắng mặt hoặc chưa hoàn thành nội dung khám để chủ động thông báo, vận động và bố trí khám bổ sung phù hợp.

3. Thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và khuyến khích người dân chủ động chăm sóc, quản lý sức khỏe bản thân và gia đình.

b) Triển khai các hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng khu vực dân cư và đặc điểm địa phương; đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua hệ thống truyền thanh xã, mạng xã hội, Zalo cộng đồng, cổng thông tin điện tử, tin nhắn SMS, pano, áp phích…; chú trọng truyền thông trực tiếp tại cộng đồng đối với các nhóm đối tượng yếu thế hoặc khó tiếp cận thông tin.

c) Thông báo cụ thể thời gian, địa điểm, lịch khám, đối tượng được khám bằng nhiều hình thức phù hợp để người dân chủ động sắp xếp tham gia; đồng thời kịp thời thông tin các trường hợp thay đổi lịch khám, địa điểm khám trong quá trình triển khai.

đ) Triển khai đợt truyền thông cao điểm và duy trì thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch; tăng cường truyền thông trước từng đợt khám tại địa phương để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia.

4. Báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện

a) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu; nội dung báo cáo phải phản ánh đầy đủ số lượng đối tượng đã khám, tỷ lệ bao phủ, kết quả phát hiện bệnh, số trường hợp cần theo dõi, điều trị, tình trạng chưa khám, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện.

b) Thực hiện cập nhật số liệu thường xuyên trong quá trình triển khai; chủ động rà soát, đối chiếu số liệu giữa danh sách đối tượng và dữ liệu đã khám để phục vụ công tác quản lý, điều hành và đánh giá kết quả thực hiện.

c) Tổ chức sơ kết kết quả triển khai trong quý IV năm 2026 để đánh giá tiến độ thực hiện, tỷ lệ bao phủ khám sức khỏe, hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị; kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh giải pháp và xây dựng kế hoạch triển khai năm tiếp theo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ DỰ TOÁN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án hợp pháp.

3. Nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan, Trạm Y tế và các thôn việc triển khai thực hiện kế hoạch, phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn; chịu trách nhiệm về tỷ lệ bao phủ khám sức khỏe hàng năm.

- Hỗ trợ rà soát, lập danh sách người dân theo thẩm quyền quản lý; phối hợp Ban nhân dân thôn và Trạm y tế xã hướng dẫn người dân đi khám.

- Căn cứ danh sách đối tượng, xây dựng dự toán kinh phí tổ chức thực hiện tại địa phương (không bao gồm kinh phí khám do ngành y tế tổng hợp) gửi cơ quan tài chính thẩm định.

- Tổng hợp báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên theo yêu cầu; kịp thời tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc.

2. Trạm Y tế xã

- Là đầu mối phối hợp về chuyên môn y tế tại địa phương; phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực Bắc Trà My xây dựng lịch khám chi tiết phù hợp số lượng đối tượng và năng lực thực tế.

- Phân nhóm đối tượng ưu tiên; phối hợp chuẩn bị nhân lực hỗ trợ, vật tư, trang thiết bị, địa điểm và các điều kiện liên quan theo nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, phân luồng người dân; phối hợp bảo đảm an toàn, khoa học và hạn chế tập trung đông người.

- Phối hợp cập nhật kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử; theo dõi, quản lý sức khỏe sau khám, lập danh sách trường hợp cần điều trị, chuyển tuyến hoặc quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

- Tổng hợp kết quả chuyên môn, báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội và báo cáo Trung tâm Y tế khu vực Bắc Trà My theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xã tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách.

- Hướng dẫn lập dự toán; thẩm định, tổng hợp, tham mưu phân bổ; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

- Phối hợp tham mưu bảo đảm cơ sở vật chất, điện, nước, vệ sinh môi trường, phương tiện và các điều kiện hậu cần cần thiết tại điểm khám theo nhiệm vụ được giao.

5. Công an xã

- Phối hợp đối chiếu, xác thực thông tin dân cư theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; hỗ trợ xử lý trường hợp sai lệch thông tin định danh khi cần thiết.

- Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại các địa điểm tổ chức khám.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp bảo đảm trật tự, hướng dẫn người dân và hỗ trợ hậu cần tại các điểm khám.

- Phối hợp vận chuyển trang thiết bị, vật tư y tế khi được UBND xã huy động, nhất là tại khu vực xa trung tâm.

7. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Xây dựng nội dung và tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, thời gian, địa điểm khám trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin, mạng xã hội, Zalo cộng đồng và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp treo băng rôn, pa-nô, khẩu hiệu và chuẩn bị cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý tại điểm khám.

- Tổng hợp kết quả truyền thông, báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Rà soát, lập danh sách học sinh; chủ trì tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định về y tế trường học.

- Tuyên truyền đến phụ huynh, học sinh về ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ đối chiếu, loại trừ trùng lặp.

- Hỗ trợ địa điểm khi có yêu cầu tổ chức khám lưu động.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tăng cường công tác truyền thông và vận động hội viên tham gia khám sức khoẻ sàng lọc theo kế hoạch; lồng ghép tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của hoạt động khám sàng lọc trong các buổi sinh hoạt đoàn thể để nâng cao nhận thức cho nhân dân.

- Đảm bảo 100% hội viên của các tổ chức tham gia sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Thành lập đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ các đợt khám sức khỏe; hỗ trợ công tác tiếp đón, hướng dẫn, phân luồng người dân tại các điểm khám.

- Hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em và các đối tượng khó khăn trong quá trình tham gia khám.

- Tăng cường tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội về ý nghĩa của việc khám sức khỏe định kỳ.

\

10. Ban nhân dân các thôn

- Chịu trách nhiệm trực tiếp rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn quản lý; đối chiếu, cập nhật danh sách thường xuyên, đảm bảo không bỏ sót đối tượng thuộc diện được khám.

- Thông tin rộng rãi cho người dân về kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn; lồng ghép trong các cuộc họp dân, tuyên truyền tầm quan trọng và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc.

- Thông báo cụ thể thời gian, địa điểm khám đến từng hộ gia đình; huy động người dân tham gia khám đúng lịch, đúng đối tượng, đảm bảo 100% bà con nhân dân trên địa bàn thôn được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàn lọc miễn phí.

- Theo dõi số lượng người dân tham gia khám và báo cáo Phòng Văn hóa Xã hội xã theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Trưởng các thôn và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Trà Tân năm 2026. UBND xã Trà Tân đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Ban nhân dân các thôn nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng (b/c);
- Trung tâm Y tế khu vực Bắc Trà My (p/h);
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND xã (để biết);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Công an xã;
- Quân sự xã;
- Trạm y tế xã;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Ban nhân dân các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tú

\